

Số: /KH-UBND

Phong Thổ, ngày tháng năm 2023

KẾ HOẠCH

Thực hiện Kế hoạch số 184-KH/TU ngày 27/6/2023 của Tỉnh ủy Lai Châu về việc thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW, ngày 04/5/2023 của Ban Bí thư về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045

Thực hiện Kế hoạch số 3214/KH-UBND ngày 24/8/2023 của UBND tỉnh Lai Châu về thực hiện Kế hoạch số 184-KH/TU ngày 27/6/2023 của Tỉnh ủy Lai Châu về việc thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 04/5/2023 của Ban Bí thư về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Ủy ban nhân dân huyện Phong Thổ xây dựng kế hoạch triển khai, thực hiện trên địa bàn huyện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Nhằm triển khai, tổ chức thực hiện đầy đủ, chất lượng, hiệu quả các nhiệm vụ được giao theo Kế hoạch số 3214/KH-UBND ngày 24/8/2023 của UBND tỉnh và Kế hoạch số 184-KH/TU ngày 27/6/2023 của Tỉnh ủy Lai Châu.

Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp, chính quyền gắn với triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp nhằm đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp. Qua đó, đào tạo nguồn nhân lực có kỹ năng nghề phục vụ sản xuất, kinh doanh và dịch vụ; góp phần tăng tỷ lệ lao động qua đào tạo, gắn đào tạo nghề với giải quyết việc làm, phát triển kinh tế và đảm bảo an sinh xã hội trên địa bàn huyện.

2. Yêu cầu

Xác định trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức liên quan trong việc tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 theo quy định của pháp luật, đảm bảo đồng bộ, thống nhất, kịp thời.

Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan, kịp thời đôn đốc, hướng dẫn và tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện, để đảm bảo tiến độ và hiệu quả của việc triển khai thực hiện Kế hoạch số 3214/KH-UBND ngày 24/8/2023 của UBND tỉnh và Kế hoạch số 184-KH/TU ngày 27/6/2023 của Tỉnh ủy Lai Châu.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Phát triển giáo dục nghề nghiệp nhằm đáp ứng nhu cầu đa dạng của thị trường lao động, của người dân và yêu cầu ngày càng cao về số lượng, cơ cấu, chất lượng nhân lực có kỹ năng nghề; hướng tới mục tiêu nâng cao chất lượng và đa dạng hóa các loại hình, ngành nghề đào tạo phù hợp với định hướng chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

Tập trung nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục nghề nghiệp; bảo đảm quy mô, cơ cấu ngành nghề đào tạo phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của huyện, nhất là ngành nghề trọng điểm cấp quốc gia; khuyến khích thu hút doanh nghiệp đầu tư phát triển cơ sở giáo dục nghề nghiệp tại địa phương.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Đến năm 2030

- Thu hút tối thiểu 40% học sinh trung học vào hệ thống giáo dục nghề nghiệp; đào tạo lại, đào tạo thường xuyên cho trên 8.100 lao động có kỹ năng phù hợp với nhu cầu thị trường lao động, trong đó: đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp trên 700 người; đào tạo trình độ sơ cấp và dưới 03 tháng cho trên 7.400 người. Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt trên 70%.

- 100% chương trình đào tạo các ngành, nghề trọng điểm đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng; phần đầu 80% ngành, nghề đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng được xây dựng, cập nhật chuẩn đầu ra theo Khung trình độ quốc gia; phần đầu 100% nhà giáo đạt chuẩn; ít nhất 90% cán bộ quản lý được đào tạo, bồi dưỡng nâng cao kỹ năng quản lý - quản trị hiện đại.

2.2. Đến năm 2045

- Tập trung nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục nghề nghiệp nhằm đáp ứng nhu cầu nhân lực có kỹ năng nghề cao của đất nước; chủ động tham gia vào thị trường đào tạo nhân lực quốc gia; phát triển các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, đào tạo các cấp trình độ, đa ngành nghề. Phần đầu tối thiểu có 01 cơ sở giáo dục nghề nghiệp chất lượng cao, đào tạo từ 10 đến 15 ngành, nghề trọng điểm cấp quốc gia.

- 100% chương trình đào tạo các ngành, nghề đào tạo trình độ trung cấp đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng; phần đầu 100% ngành, nghề đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng được xây dựng, cập nhật chuẩn đầu ra theo Khung trình độ quốc gia; phần đầu 100% nhà giáo đạt chuẩn; 100% cán bộ quản lý được đào tạo, bồi dưỡng nâng cao kỹ năng quản lý - quản trị hiện đại.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về công tác đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp

Chính quyền các cấp phối hợp với các tổ chức, đoàn thể chú trọng chỉ đạo đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức của cán bộ, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp về đổi mới, phát triển giáo dục nghề nghiệp; đồng thời, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức của người học, gia đình và xã hội về ý nghĩa của việc học nghề, kỹ năng nghề trong tiếp cận việc làm, nâng cao thu nhập và cơ hội học tập suốt đời.

Đa dạng hóa hình thức, phương thức tuyên truyền, đổi mới nội dung, lồng ghép phổ biến các chủ trương, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh. Huy động sự tham gia của toàn xã hội trong thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp giáo dục nghề nghiệp, góp phần thực hiện thành công đột phá chiến lược về phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao.

2. Hoàn thiện, thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục nghề nghiệp

Rà soát các quy định quản lý Nhà nước về giáo dục nghề nghiệp để kịp thời kiến nghị sửa đổi, bổ sung cho phù hợp, bảo đảm gắn với thị trường lao động theo hướng mở, liên thông, hiện đại, hội nhập và thích ứng. Tăng cường công tác hướng nghiệp trong giáo dục phổ thông, thực hiện tốt việc phân luồng, tăng tỉ lệ học sinh sau trung học cơ sở vào giáo dục nghề nghiệp; kết hợp vừa đào tạo nghề vừa dạy văn hóa tại các sở giáo dục nghề nghiệp, để học sinh tốt nghiệp vừa có bằng trung học phổ thông vừa có bằng trung cấp, có ưu thế khi tham gia thị trường lao động và cơ hội tiếp tục học tập, nâng cao trình độ, tay nghề.

Nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập, bảo đảm quy mô, cơ cấu và hợp lý về ngành, nghề, trình độ đào tạo, chuẩn hóa, hiện đại hóa, có phân luồng chất lượng, gắn với yêu cầu và xu hướng phát triển của thị trường lao động. Chú trọng các ngành, nghề, lĩnh vực đào tạo có thể mạnh gắn với nhu cầu thị trường lao động.

3. Thực hiện lộ trình phổ cập nghề, giáo dục nghề nghiệp

Hằng năm xây dựng kế hoạch xác định các chỉ tiêu, nhiệm vụ giáo dục nghề nghiệp. Tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách hỗ trợ đào tạo nghề; đồng thời đẩy mạnh công tác phổ cập nghề cho thanh niên, công nhân, nông dân và người lao động thông qua các hình thức hỗ trợ phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

Tham gia, tổ chức các hội thi kỹ năng nghề các cấp; Tôn vinh người lao động có kỹ năng, tay nghề cao; ưu tiên đào tạo nghề cho thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an, thanh niên xung phong, người khuyết tật và các đối

tượng yếu thế. Phát triển giáo dục nghề nghiệp ở nông thôn, vùng đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa; ưu tiên quỹ đất dành cho giáo dục nghề nghiệp. Khuyến khích phát triển cơ sở giáo dục nghề nghiệp tư thục và cơ sở giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.

4. Đổi mới nội dung, chương trình, phương thức đào tạo, nâng cấp và chuẩn hóa cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện đào tạo

Trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên rà soát xây dựng, cập nhật, chỉnh sửa chương trình đào tạo và thực hiện chuẩn đầu ra theo Khung trình độ quốc gia Việt Nam có tham chiếu các chuẩn khu vực và quốc tế. Xây dựng, phát triển chương trình đào tạo các ngành, nghề mới và các chương trình đào tạo cho người lao động trong các doanh nghiệp theo hình thức vừa làm vừa học ở trình độ sơ cấp, trung cấp, cao đẳng.

Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo, người dạy nghề, chuyên gia cho các ngành, nghề trọng điểm; nâng cao năng lực đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục nghề nghiệp theo hướng hiện đại, chất lượng cao, tiếp cận chuẩn của các nước tiên tiến. Chú trọng đào tạo kỹ năng nghề gắn với giáo dục đạo đức, lối sống, ý thức kỷ luật, kỹ năng mềm, tác phong công nghiệp, nâng cao trình độ ngoại ngữ, kỹ năng số cho người học; thường xuyên cập nhật, đào tạo lại cho lực lượng lao động nhằm nâng cao khả năng thích ứng với yêu cầu đổi mới công nghệ, phát triển kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn... Đổi mới việc đánh giá kiến thức, kỹ năng của người học, người lao động; phát triển hệ thống đánh giá, kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp.

Nâng cao năng lực chuyển đổi số của cơ sở giáo dục nghề nghiệp; đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo phù hợp với tiêu chuẩn quốc gia và tiêu chuẩn nghề theo các cấp độ và trình độ đào tạo phù hợp với công nghệ sản xuất của doanh nghiệp và yêu cầu của thị trường lao động.

5. Nâng cao hiệu quả liên kết, hợp tác về giáo dục nghề nghiệp giữa Nhà nước - nhà trường - doanh nghiệp

Chỉ đạo Trung tâm giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên chủ động hợp tác đào tạo với doanh nghiệp, tăng thời gian đào tạo, thực hành cho người học tại doanh nghiệp. Khuyến khích doanh nghiệp tham gia giáo dục nghề nghiệp từ khâu tuyển sinh, đào tạo đến sử dụng, thành lập các cơ sở thực hành tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp. Hoàn thiện hệ thống thông tin thị trường lao động, gắn kết cung - cầu lao động với giáo dục nghề nghiệp.

6. Tăng cường nguồn lực cho hoạt động giáo dục nghề nghiệp

Ưu tiên ngân sách nhà nước cho giáo dục nghề nghiệp, nhất là cho đào tạo nhân lực chất lượng, các ngành, nghề trọng điểm, mũi nhọn. Đẩy mạnh xã hội hoá,

hợp tác công – tư, nhằm huy động và sử dụng hiệu quả nhiều nguồn lực cho phát triển giáo dục nghề nghiệp, nhất là đối với các ngành, lĩnh vực, địa bàn mà khu vực ngoài công lập có thể tham gia. Bảo đảm bình đẳng đối với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập và ngoài công lập.

7. Đẩy mạnh hội nhập quốc tế về giáo dục nghề nghiệp

Tăng cường trao đổi thông tin, kinh nghiệm, hợp tác đào tạo với các địa phương đơn vị; cập nhật kịp thời các tiêu chuẩn, công nghệ mới trong giáo dục nghề nghiệp.

8. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp

Củng cố, kiện toàn bộ máy quản lý nhà nước của huyện về công tác giáo dục nghề nghiệp theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; phát huy vai trò của cán bộ, công chức, viên chức trong hoạt động đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp, đồng bộ hệ thống cơ sở dữ liệu quản lý giáo dục nghề nghiệp từ cơ sở đào tạo đến cơ quan quản lý các cấp theo cơ sở dữ liệu chung của quốc gia.

Tổ chức đào tạo, tập huấn, nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác giáo dục nghề nghiệp; ưu tiên đào tạo, tập huấn cho cán bộ cấp xã.

Tăng cường công tác giám sát, thanh tra, kiểm tra; phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt nam, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trong giám sát thực hiện công tác đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn, theo chức năng, nhiệm vụ được giao xây dựng Kế hoạch triển khai, thực hiện hiệu quả các nội dung tại Kế hoạch này.

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc huyện và các tổ chức chính trị - xã hội huyện phối hợp tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt nội dung Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 04/5/2023 của Ban Bí thư về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và các văn bản có liên quan đến các tổ chức, cán bộ, đoàn viên, hội viên và Nhân dân.

3. Giao Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể, các tổ chức có liên quan theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; báo cáo Ủy ban nhân dân huyện kết quả theo quy định.

Căn cứ nội dung Kế hoạch này, Ủy ban nhân dân huyện yêu cầu các cơ quan, ban, ngành huyện; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn và các đơn vị có liên quan triển khai, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Lao động - TB&XH (B/c);
- TT. Huyện ủy (B/c);
- TT. HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện;
- Trung tâm GDNN-GDTX huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Công TTĐT huyện;
- Lưu: VT, LĐT BXH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Mai Thị Hồng Sim